

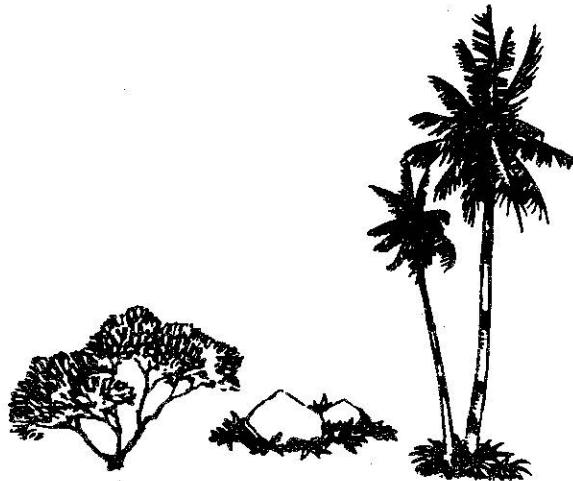
## TRIẾT LÝ CỦ KHOAI

Nguoi viet: SÔNG ĐÔNG NAI

Năm học lớp tám, một hôm tôi dong tay hỏi thầy giáo đang dạy môn *nghi luận luân lý*: *Thưa thầy, hạnh phúc là cái gì?* Thầy liền ra cho cả lớp một bài luận văn. Bình giải câu “*May thay, ngoài hạnh phúc ra, đời còn có cái gì khác nữa?*” Thế là cả đám học trò nhí nhô đâu còn dè trọc, đâu khô bình giải về hạnh phúc. Cái thứ mà chúng chưa ý thức được, hiêu mập mờ, và có đứa chưa hiểu được cái danh từ *trưu tượng* đó đến 1%. Thầy giảng rằng, hạnh phúc là cái bóng mà con người luôn luôn đuổi theo, và không bao giờ bắt gặp được. Thầy đem nhiều ví dụ. Chúng tôi mập mờ hiêu, hạnh phúc là cái gì xa lăm, không bao giờ tìm gặp được. Tôi yên chí như thế. Thiên hạ trong thế gian này, ai ai cũng quay quắt di tìm cái không bao giờ tìm thấy: *Hạnh Phúc.*

Sau này, đọc Kinh Thánh, Kinh Phật, và nhiều sách triết lý khác của Âu Á, Không, Lão, Chu, ca luân Kinh Koran, kinh BaHai... Tôi tìm được cho tôi một triết lý cao siêu khác: Tôi tam gọi là “*triết lý củ khoai*”. Nó đơn sơ như củ khoai, cù thê như củ khoai, re tiền như củ khoai, dễ dàng tìm thấy như củ khoai, mộc mac như củ khoai. Triết lý đó, được đâm gọn lại trong một câu ngắn ngủi “*Nếu chỉ có một củ khoai thôi, thì hãy nướng nó cho thật thơm mà ăn*”. Cái triết lý đơn giản này đã giúp tôi thấy được rằng, hạnh phúc là cái rất cù thê, rất gần gũi, bắt cứ lúc nào cũng có thể tìm được hạnh phúc. Ai cho rằng, hạnh phúc là cái xa vời, thì vì kẻ đó chưa nghe đến một phần của “*triết lý củ khoai*” hay phần tinh túy của các triết lý khác.

Tôi mang theo cái “*triết lý củ khoai*” vào nhà tù công sản. Công sản nó gạt đi học tập chính trị một tháng rồi về, nên tất cả bà con miền Nam ta mặc bấy nó. Trong tù, ai ai cũng đau khổ, nôn nóng mong chờ ngày được tha về. Đau khổ vì đói ăn, lạnh lẽo, đau khổ vì phải lao động nhọc nhăn, đau khổ vì bị bắt buộc làm tư khai, tự thú, đói sống vô vọng. Tôi mong chờ làm mọi người phò phạc nhiều hơn là thiêu thân, thiêu thân vật chất. Về sau, ở tù nhiều năm, có người mới chót hiểu tại sao Cộng sản nó luôn luôn bảo rằng “*Yên tâm cải tạo*”. Nghĩa là đừng nôn nóng, còn ở tù lâu lắm lắm. Phản tôi, sau một tháng chưa được về, tôi lờ mờ hiểu rằng, “*có cái gì đây*”. Một lần, tôi chỉ ngọn đèn bên kia nói với người bạn tù: “*Cứ xem như đó*



*là nỗi chốn chúng ta khi tóc bạc lìa đời, và xem đây như là nỗi chúng ta phải sống trọn đời còn lại. Hãy tìm những điều vui nhộn nhất mà chúng ta có thể có được ở nơi này. Rán tìm vui, vì buồn bã cũng vô ích.*” Nghe thế, người bạn tù của tôi gân khóc vì sợ. Tôi an ủi, và đem triết lý củ khoai ra giảng giải. Về sau, nhiều người bức tức vì thấy chúng tôi “*tỉnh khỏ*”, vẫn bình tĩnh, vui vẻ, cười đùa, như không phải ở tù, như không phải cực nhọc chút nào, như chẳng thiếu thốn đổi khát gì cả. Mặc dù chúng tôi gây gò, sức khỏe sút kém rất nhiều. Chúng tôi xem những bữa ăn kham khổ kia như những cao lương mỹ vị. Chúng tôi bắt được con nhái bén nhỏ, nướng thơm ngây, xé làm ba, tổ chức một bữa tiệc thường trang. Ba đứa bí mật ăn trong đêm tối bên hè nhà. Ngoài những sinh hoạt công khai bình thường trong tù, chúng tôi còn tổ chức được những buổi văn nghệ bồ túi, cấp tốc: Ba bốn tù nhân, hẹn nhau ở đám cổ phía sau cầu tiêu, hát “*nhạc cũ*” cho nhau nghe đỡ buồn. Có anh làm được bài thơ đặc ý đem ra ngâm nga. Nhưng khi đi lao động khổ sai như khiêng đất, hai đứa hai đầu gánh nặng, vừa làm vừa đánh cỗ tuồng không bàn: “*Pháo hai bình 5, mă 7 tần 6, xa một tần một v.v...*” Chúng tôi không đánh cỗ cao lâm, nhưng chơi mãi rồi quen. Những đêm học tập chính trị chán ngắt, chúng tôi ngồi chăm chú, không ai biết chúng tôi đang đánh cỗ không bàn, đang say sưa trò chơi riêng của chúng tôi. Chúng tôi còn tổ chức được các cuộc đua kiển, đấu đế. Bắt đế bỏ vào hộp cho nó “*học tập cải tạo*”, cho nó cắn nhau. Chúng tôi tạo ra những thử giải trí, những thường thức văn nghệ, quên ngày tháng, và thấy lo buồn tan biến đâu cả. Phuông châm của chúng tôi là “*Không*”, không mong ước, không hy vọng gì cả.

Không hy vọng thì khôi thát vọng. Không mong ước thì không bồn chồn lo âu. Khi thấy vài người bạn từ được thả, các anh khác đau đớn thát vọng cho thân phận mình, thì chúng tôi vẫn bình tĩnh ngồi đánh cờ, chẳng có xôn xao bàn tán chi cả. Chúng tôi tập bình tĩnh, bình thản và hưởng cái cảm giác hạnh phúc nhỏ mà chúng tôi có được. Nhưng khi có được một chút nỗi lè tè, chúng tôi tận hưởng cái sung sướng đặc biệt. Cứ hành cái lè tè âm thầm với mỗi hạnh phúc không bờ bến. Chúng tôi chia nhau vài con rau hái được. Tận hưởng cái khoái khẩu và cảm được cái hạnh phúc có thêm được một miếng ăn trong tù. Chúng tôi tập làm quen với những nhoc nhăn, khó khăn, tập làm quen với những đau đớn thể xác. Tinh thần chúng tôi rất vững mạnh. Chúng tôi ý thức được những hạnh phúc nhỏ hàng ngày, mà ít người cảm được. Cái triết lý “Củ khoai” đã giúp chúng tôi qua được những tháng năm tù dày không quá nặng nề, khó chịu.

Khi ra khỏi tù, sống trong chế độ Cộng sản, người có cuộc thiêu thôn, sâu thẳm. Trong cái giòng xã hội đó, chúng tôi cũng cùng chung thân phận. Thân phận chúng tôi còn yêu kén hòn. Nhưng nhỏ cái triết lý củ khoai, tôi vẫn tìm được hạnh phúc thường ngày. Hạnh phúc của buổi sáng dậy sớm, pha một chén trà nóng, uống vào lòng ấm áp, vẫn dài phát thanh B.B.C nghe nhỏ. Hạnh phúc khi trao đổi tin tức quốc tế, quốc nội với bạn bè. Và hạnh phúc nhất là coi trán năm phổi gió hây hây ngoài công trường, trăm sự gác qua một bên. Nhiều lúc, ở công trường, chúng tôi ngủ đến 2, 3 giờ chiều mới dậy. Tôi đem cái triết lý thô sơ đó truyền bá cho một vài anh em thân thiết. Và khen xã hội cộng sản đem đến cho con người sự làm biếng vô cùng tận. Làm biếng cũng là một hình thức hạnh phúc nhỏ. Trong xã hội cộng sản, con người không được yên ổn sống, vì nay chính sách này, mai chính sách khác, thay đổi lung tung, chẳng ai hoạch định cho đời sống riêng mình được gì cả. Chúng tôi vẫn tìm được rất nhiều hạnh phúc trong châm ngôn “Không ước mơ, không hy vọng”. Phải dập tắt mọi ước mơ, mọi hy vọng để sống.

Khi leo lên chiếc thuyền nhỏ để đào thoát, chúng tôi cứ giả như mình đang đi du lịch. Để phòng tối da, nhưng không quá nhiều áu lo. Nhiều khi thấy lòng thản nhiên và thấy sung sướng vì mình đang trên đường đào thoát. Có gì mà lo. Nếu bị bắt thì ở tù, ở tù lâu thì vượt ngục. Như những kẻ ham chơi, chúng tôi thoát ra được biển. Thuyền chèt máy nhiều ngày giữa biển mênh mông, sao lòng vẫn thản nhiên, và cảm thấy biết ơn Thủ tướng Đê đã cho thoát khỏi bàn tay ác độc của Cộng sản. Dù chết cũng vui. Chúng tôi vẫn kể chuyện tiêu lâm. Có khi còn ca hát được nữa.

Khi may mắn đến được trại tị nạn, ai cũng nóng lòng, ăn ở không yên, mong được đi định cư sớm. Tôi bảo họ: “Hãy xem những tháng ngày này như đi nghỉ mát dài ngày. Cảm nỗi có Liên Hiệp Quốc nuôi báo cáo, chỉ cần một cái

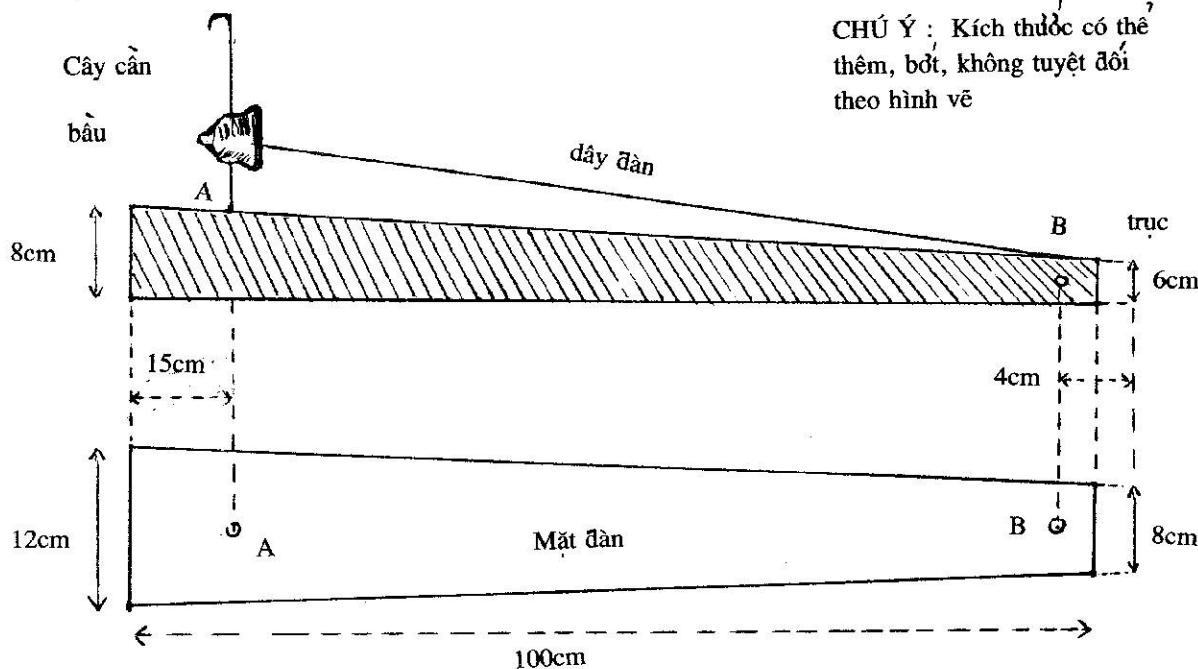
xà-lon là đủ lịch sử như mọi người.” Không ai nghe lời tôi. Họ bồn chồn khổ sở lắm. Tôi lên đồi mặc vông nằm ngủ mơ màng trong gió hiu hiu. Trời nóng xuống biển tắm, nằm dài trên cát. Chiều về ăn cơm thật no. Đánh vài ba ván cờ tướng. Nghe kể chuyện tiêu lâm. Đêm đêm đốt lửa ngồi nhác chuyện Saigon, chuyện cổ tích, nhiều anh ngẫu cờ, ca hát, ngâm thơ. Riêng tâm hồn tôi thì vô cùng thanh thỏi. Không bận tâm lo âu sinh kế, không ai bó buộc thì giờ, không có chuyện gì khẩn cấp phải làm. Thảnh thơi, vui thú. Một anh nghe lọt tai cái triết lý “củ khoai”, đã cùng tôi, gọi cái đạo lý nạn là đạo thân tiên, vô thu. Nhưng trái lại, đôi với đa số, đây là hòn đảo nóng ruột, chờ mong, cực khổ, lo lắng. Tôi khó truyền bá được cái triết lý củ khoai ra rộng rãi. Vì người nghe sẽ cho tôi là thằng khùng. Không ai tin câu nói của tôi rằng: “Đủ có nóng lòng, lo âu đến mấy, cũng không thể đi định cư sớm hơn một phút. Mà dù tà tà vô lo đến đâu, cũng không chậm đi định cư hơn nửa giờ”. Tôi xem nửa năm tại trại định cư như nửa năm đi cắm trại. Trở về với thiên nhiên. Quần xà-lon, ở trán, đi chân đất, ngủ gốc cây, nằm trên cát biển, không lo âu sinh kế, và trong túi cũng chẳng có đồng xu. Tôi chắc chắn trăm phần rằng, tôi là người sung sướng nhất đảo. Vì tôi nhìn thấy được điều sung sướng, tôi cảm được cái hạnh phúc to lớn thực sự tôi đang có. Còn đa số thì không thấy, không cảm được.

Tôi đến Mỹ, đi lang thang tìm việc, lội tuyệt rã chân, gió lạnh băng. Tôi an ủi mình rằng, tôi là kẻ may mắn, sung sướng, vì đang sống trong xứ tự do. Nhiều bạn bè bà con tôi, đang khắc khoai trong gông cùm Cộng sản, nhiều người đã chết giữa biển đông.

Đi làm việc, đôi khi gặp những thằng ngu muội bắt bẻ mình thế này thế kia, hoặc những thằng kỹ sư đốt nát, mà lồng bóng cao hòn mình, tôi không lấy đó làm điều thắc mắc hoặc bất mãn như nhiều người khác. Đất nước của chúng nó, thì ưu tiên chút đỉnh dành cho nó là phải. Mình ganh tị thì hoá ra là kẻ không biết điều. Còn công ty thì của ta nhân, nó muốn làm chi thì mặc chúng. Mình làm tròn bổn phận, công việc của mình thì thôi. Có gắng tìm được tôi ắt hạnh phúc cho đời sống mình qua những cảm nhận, so sánh thường ngày. Lòng hoài hướng, làm nhiều người thường nhớ không người, làm đau nhức trong tim nhiều người. Tôi biến tình cảm đó thành một thủ an ủi dịu dàng, một thủ hạnh phúc êm đềm khi nhận được thủ nhà, thủ bạn bè. Những giúp đỡ nhỏ nhoi đem đến cho người cùng khổ bên nhà là một thủ an-ủi cho những ngày giờ mệt nhọc trong công việc.

Những buổi sáng khi chuông đồng hô đánh thức tôi dậy, nhất là những buổi sáng thứ hai ngày đông rét mướt, nhiều người thấy quá mệt nhọc, quá khó chịu, và họ “giả nhu” hôm nay được nghỉ thì sướng biết mấy. Còn tôi thì

( Xem tiếp trang 17 )



CHÚ Ý : Kích thước có thể  
thêm, bớt, không tuyệt đối  
theo hình vẽ

- |                              |                              |
|------------------------------|------------------------------|
| A : Lô cắm cây cân           |                              |
| B : Lô xâu dây đàn vào trục  |                              |
| <u>AB</u> Kê từ A là nốt DO  | <u>AB</u> Kê từ A là nốt MI  |
| 2                            | 5                            |
| <u>AB</u> Kê từ A là nốt SOL | <u>AB</u> Kê từ A là nốt SOL |
| 3                            | 6                            |
| <u>AB</u> Kê từ A là nốt DO  | <u>AB</u> Kê từ A là nốt DO  |
| 4                            | 8                            |

## TRIẾT LÝ CỦ KHOAI

(Tiếp theo trang 15)

mỗi sáng, thức dậy với niềm vui. Biết rằng hôm nay ta sẽ  
được sống thêm một ngày trong thế giới tự do, hôm nay ta  
may mắn chưa bị thất nghiệp, còn được đi làm. Thế thì  
lòng đã phơi phới. Có lần bị thất nghiệp, buổi sáng thức  
giác, tôi vẫn thấy sung sướng tràn trề với ý nghĩ, nhớ thất  
nghiệp, hôm nay được dậy muộn, nằm đã dưới. Chỗ nǚa  
thuê truyện chưởng đọc. Chiều nay đi câu, tối nay thức  
khuya xem "late movie".

Nhiều người hỏi tôi sao không mua nhà để được trú  
thuê, mà cứ sống trong apartment chật chội. Tôi nói là tôi  
mua hạnh phúc. Hạnh phúc mua được rẻ hơn tiền trả thuê.  
Mua một cái nhà là mua cả một khối lo lớn lao vào người.  
Và vì cái nhà mà nhiều người sở mất việc, hèn cả con người.

Thế nhưng, người già gửi tôi nhất, thân thiết tôi nhất,  
là vợ tôi, thì chống báng cái triết lý "củ khoai" nhiều nhất.  
Nhưng nàng đâu có hiểu rằng, hạnh phúc mà gia đình tôi  
đang thực sự có cũng nhờ cái triết lý ấy rất nhiều. Thường  
thường, ít người thấy được cái hạnh phúc mà mình đang  
có. Nhiều lúc vợ tôi làm những điều không phải, nói với  
tôi những lời khinh bạc thiêu nhã nhặn. Không nói giận làm  
dữ như người khác, tôi thầm bảo rằng: "Nhiều người đàn  
bà còn tệ hơn vợ mình cả trăm lần, thôi chấp nhận cái  
thường đời". Thế là mọi việc đều qua.

Điều tôi thường hay nghĩ đến là nêu, "Nếu tất cả sự  
thực hôm nay là giác mộng, sáng mai thực giác đây, thấy  
mình đang còn nằm trong nhà tù cộng sản, thì thật là có  
rất nhiều điều đe ân hận. Và nếu đời là một giấc mơ, thì  
sao chúng ta không mở cho thật đẹp."

